

Số: 81/2021/QĐST-HNGĐ

M, ngày 29 tháng 03 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 263/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1992.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn Thống Nhất, xã P, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc.

- *Bị đơn*: anh **Nguyễn Danh Q**, sinh năm 1991.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: thôn B, xã A, huyện M, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Danh Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Danh Q thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 69/2015, quyền số 01/2015, ngày 04 tháng 11 năm 2015 do Ủy ban nhân dân xã A, huyện M, thành phố Hà Nội cấp cho Nguyễn Danh Q và Nguyễn Thị H không còn giá trị pháp lý.

2.2. Về con chung:

Anh Nguyễn Danh Q và chị Nguyễn Thị H xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Thu N, sinh ngày 03/01/2016. Nay thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Thu N cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành hoặc có thay đổi khác. Anh Nguyễn Danh Q cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng, kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Anh Nguyễn Danh Q có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản, công sức và nợ chung: anh Nguyễn Danh Q và chị Nguyễn Thị H xác nhận không có và đều không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về án phí: chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và sung quỹ Nhà nước 150.000 đồng còn lại. Được đối trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M, thành phố Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002988 ngày 27/10/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Đức Hiệp